TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2019/QĐST-HNGĐ	*Sông Cầu, ngày 15 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 60/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019; giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984

Trú tại: Thôn II, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn II, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Thị P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trọng Y, sinh ngày 30/8/2019 (Giới tính: Nam). Anh Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung; anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.Trong trường hợp cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị P xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị P xác định không nợ ai, không ai nợ của anh, chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2015/0006873 ngày 18 tháng 4 năm 2019 của chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên; hoàn trả lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tx.Sông Cầu, Phú Yên ;
- UBND xã Xuân Hải
- Chi cục thi hành án T.x Sông Cầu
- TAND tỉnh Phú Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An Nhiên